

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Cao Việt Mạo

2- Ông Phan Văn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân S**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1961 tại huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Quê quán: Xã Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã N, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông: Trần Trọng K (đã chết); Con bà: Trần Thị M (đã chết); Vợ: Trương Thị Đ - sinh năm 1963; Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền sự; Tiền án: Không; Nhân thân: Tại bản án số 21/2011/HSST ngày 26/7/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xử phạt Trần Xuân S 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 48 tháng. Ra trại ngày 12/9/2014; Bị cáo Trần Xuân S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2018 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Anh Phạm Văn Đ - Sinh năm 1975

Trú tại: Xóm A, xã N, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 12/6/2018 Trần Xuân S dùng điện thoại của mình có số thuê bao 01683691877 gọi đến số 01644846182 của một người đàn ông (S không biết tên tuổi) để hỏi mua ma túy sử dụng thì người này đồng ý và hẹn đến gặp nhau tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã N, thị xã Thái Hòa để trao đổi mua bán chất ma túy. Đến nơi hẹn Trần Xuân S mua được của người đàn ông này 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy màu vàng, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong Trần Xuân S đi bộ ra gần Quốc lộ B thuộc xóm T, xã N, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để đón xe về nhà thì bị Công an thị xã Thái Hòa bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước mà S đang mặc một gói có kích thước 0,5cm x 1cm bên ngoài được gói bằng giấy màu vàng, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng (S khai nhận là Hê rô in).

Tại biên bản niêm phong, xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định ngày 12/6/2018 của cơ quan CSĐT công an thị xã Thái Hòa xác định: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,25 gam. Ngày 15/6/2018 phòng PC 54 Công an tỉnh Nghệ An có kết luận giám định số 789/KL-PC54 (MT) kết luận mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Xuân S là ma túy (Hê rô in).

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Trần Xuân S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 - BLHS xử phạt Trần Xuân S từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu được của bị cáo, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ *Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày

12/6/2018 Trần Xuân S đã mua của một người đàn ông (S không biết tên tuổi) một gói ma túy là hê rô in tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã N, thị xã Thái Hòa với giá 200.000 đồng. Mua xong Trần Xuân S đi bộ ra Quốc lộ B để đón xe về nhà thì bị Công an thị xã Thái Hòa bắt quả tang, thu giữ gói hê rô in S vừa mua được. Kết quả điều tra xác định được gói hê rô in thu của S có khối lượng 0,25 gam. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Trần Xuân S phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” phạm vào điểm c, khoản 1, điều 249 - BLHS năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo có nhân thân xấu đó là ngày 26/7/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 48 tháng tù chấp hành án xong 12/9/2014 nên cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 - BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Tuy nhiên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

- Đối với người đàn ông đã bán hê rô in cho Trần Xuân S tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ thuộc xóm T, xã N, thị xã Thái Hoà do không xác định được họ tên lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm bên trong chứa 0,15 gam hê rô in thu giữ của Trần Xuân S cần tịch thu tiêu huỷ.

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen lắp sim số 01683 691877 thu của Trần Xuân S dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 17 tháng 8 năm 2018.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51 - BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt Trần Xuân S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 6 năm 2018.

Về vật chứng vụ án: □p dụng điểm a, khoản 2, điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm bên trong chứa 0,15 gam hê ro in thu giữ của Trần Xuân S.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen lắp sim số 01683 691877 thu của Trần Xuân S.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 17 tháng 8 năm 2018.

Án phí: Áp dụng điều 136 - BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc bị cáo Trần Xuân S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Sơn